

BỘ TƯ PHÁP  
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI TRỰC TUYẾN  
TRÊN CÔNG PHÁP LUẬT QUỐC GIA  
TÌM HIỂU HIẾN PHÁP VÀ PHÁP LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Số: /TL-BTCCT

**THẺ LỆ**  
**Cuộc thi trực tuyến trên Công Pháp luật quốc gia**  
**Tìm hiểu Hiến pháp và pháp luật**

Hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc hội khóa I thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (09/11/1946 - 09/11/2026), hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2026; thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-HĐPH ngày 16/6/2026 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương ban hành Kế hoạch tổ chức Lễ hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2026; Quyết định số 1735/QĐ-BTP ngày 17/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Bộ Tư pháp; Kế hoạch số 5652/KH-BTP ngày 24/7/2026 của Bộ Tư pháp tổ chức Cuộc thi trực tuyến Tìm hiểu về Hiến pháp và pháp luật trong kỷ nguyên số (sau đây gọi là Cuộc thi). Căn cứ Quyết định số 1873/QĐ-BTP ngày 10/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Ban Tổ chức, Tổ giúp việc Cuộc thi, Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành Thẻ lệ Cuộc thi như sau:

**I. TÊN GỌI, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THAM GIA CUỘC THI**

**1. Tên gọi:** Cuộc thi trực tuyến trên Công Pháp luật quốc gia Tìm hiểu Hiến pháp và pháp luật.

**2. Phạm vi:** Cuộc thi được phát động và tổ chức trên phạm vi toàn quốc.

**3. Đối tượng:**

a) Công dân Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở trong nước và nước ngoài.

b) Đối tượng không được tham gia Cuộc thi: Thành viên Ban Tổ chức, Tổ giúp việc Cuộc thi; thành viên Tổ thẩm định câu hỏi và các cá nhân trực tiếp tham gia xây dựng câu hỏi, quản trị, cập nhật dữ liệu Bộ câu hỏi thi.

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔ CHỨC CUỘC THI**

**1. Nội dung thi**

Bộ câu hỏi thi tập trung vào các nhóm nội dung sau:

a) Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội), tập trung vào các nội dung:

- Hoàn cảnh ra đời, giá trị lịch sử, ý nghĩa và những nội dung cơ bản của Hiến pháp năm 1946.

- Vị trí, ý nghĩa của Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam; nguyên tắc tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước; chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường; bảo vệ Tổ quốc.

- Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; các cơ chế bảo đảm, bảo vệ quyền con người và quyền công dân trên môi trường thực và môi trường số.

b) Các văn bản pháp luật mới ban hành, thông qua, có hiệu lực trong năm 2025, 2026 liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân: Pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, trợ giúp pháp lý, tiếp cận thông tin và các lĩnh vực khác có liên quan.

c) Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia; định danh và xác thực điện tử; dịch vụ công trực tuyến; tiếp cận pháp luật trên môi trường số; khai thác, sử dụng Cổng Pháp luật quốc gia và các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm an toàn thông tin mạng; nhận diện, phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật, lừa đảo trên không gian mạng; pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; pháp luật về tư pháp người chưa thành niên; các quy định pháp luật về giao dịch điện tử, dữ liệu số, trí tuệ nhân tạo, tài sản số và các vấn đề pháp lý mới phát sinh trên môi trường số.

Nội dung câu hỏi được xây dựng trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực tại thời điểm tổ chức Cuộc thi.

d) Việc cập nhật, bổ sung Bộ câu hỏi chỉ áp dụng đối với các lượt thi phát sinh sau thời điểm cập nhật; kết quả các lượt thi đã hoàn thành trước thời điểm cập nhật được ghi nhận, không ảnh hưởng đến quyền lợi của người đã tham gia dự thi.

## **2. Hình thức thi**

a) Cuộc thi được tổ chức dưới hình thức trực tuyến trên Cổng Pháp luật quốc gia và đặt đường dẫn tham dự Cuộc thi trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia; Báo Pháp luật Việt Nam điện tử; Tạp chí Dân chủ và Pháp luật điện tử; Cổng Thông tin điện tử Cục Quản lý thi hành án dân sự; Cổng/Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố và một số trang thông tin điện tử khác.

b) Người tham gia dự thi trả lời các câu hỏi trắc nghiệm trực tiếp trên máy tính hoặc các thiết bị di động có kết nối internet theo bộ câu hỏi được thiết kế sẵn trong thời gian tối đa 20 phút/lượt thi. Số lượng câu hỏi thi gồm 19 câu hỏi trắc nghiệm và 01 câu dự đoán số người tham gia Cuộc thi.

c) Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, người dự thi được tham gia nhiều lượt thi theo quy định của Ban Tổ chức; kết quả cao nhất của mỗi người dự thi được sử dụng để xếp hạng.

d) Hằng tuần, căn cứ kết quả thi, Ban Tổ chức lựa chọn các thí sinh có điểm số cao nhất để trao giải thưởng tuần theo Thể lệ Cuộc thi.

đ) Kết thúc Cuộc thi, căn cứ kết quả thi của toàn bộ thời gian diễn ra Cuộc thi, Ban Tổ chức lựa chọn các thí sinh có thành tích xuất sắc nhất để trao giải thưởng Cuộc thi. Cách thức tính điểm, tiêu chí xét giải, số lượng giải thưởng, mức giải thưởng và các nội dung liên quan được quy định cụ thể tại Mục IV, Mục V Thể lệ này.

### **3. Thời gian tổ chức Cuộc thi**

Cuộc thi được chia thành 06 tuần thi, diễn ra từ 0 giờ 00 phút ngày 20/8/2026 đến 24 giờ 00 phút ngày 03/10/2026.

## **III. ĐĂNG KÝ DỰ THI, CÁCH THỨC THI**

### **1. Đăng ký dự thi**

Người tham gia Cuộc thi sử dụng máy tính hoặc thiết bị di động có kết nối internet truy cập Cổng Pháp luật quốc gia hoặc truy cập thông qua các đường dẫn tham dự Cuộc thi được Ban Tổ chức công bố trên các cổng/trang thông tin điện tử theo Kế hoạch tổ chức Cuộc thi để đăng ký tài khoản và tham gia Cuộc thi. Người tham gia Cuộc thi cần cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin bắt buộc theo hướng dẫn của Ban Tổ chức được đăng tải trên website chính thức của Cuộc thi.

Các thông tin bắt buộc người tham gia Cuộc thi phải cung cấp khi đăng ký bao gồm: Họ và tên (theo căn cước công dân); số căn cước công dân; địa chỉ thường trú (theo căn cước công dân); số điện thoại; giới tính; năm sinh; dân tộc.

Thông tin đăng ký của người dự thi là một trong những căn cứ để Ban Tổ chức xét giải. Mọi thay đổi về thông tin đăng ký trong quá trình diễn ra Cuộc thi cần được thông báo kịp thời cho Ban Tổ chức theo số điện thoại liên hệ tại Mục IX của Thể lệ này. Người tham gia Cuộc thi chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đăng ký.

### **2. Cách thức thi**

a) Người tham gia Cuộc thi trực tiếp trên máy tính hoặc thiết bị điện tử khác có kết nối internet, trả lời 19 câu hỏi trắc nghiệm và 01 câu dự đoán số lượng người tham gia Cuộc thi.

b) Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, mỗi người tham gia được tham gia tối đa 03 lượt thi mỗi ngày. Thời gian tối đa của mỗi lượt thi là 20 phút. Hết thời gian làm bài, hệ thống tự động kết thúc bài thi. Người dự thi được phép quay lại để trả lời các câu hỏi đã bỏ qua và có thể lựa chọn kết thúc bài thi bất kỳ lúc nào trong quá trình làm bài.

c) Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, Ban Tổ chức cập nhật, bổ sung Bộ câu hỏi, đáp án nhằm bảo đảm tính phong phú, phù hợp với nội dung, nâng cao chất lượng Cuộc thi.

## **IV. ĐIỂM THI VÀ CÁCH THỨC XÉT GIẢI**

### **1. Thang điểm**

a) Điểm tối đa của bài dự thi là 190 điểm đối với 19 câu hỏi trắc nghiệm; mỗi câu trả lời đúng được 10 điểm, trả lời sai hoặc không trả lời không được tính điểm. Phần mềm Cuộc thi chấm điểm tự động.

b) Câu dự đoán là câu hỏi bắt buộc, không tính vào tổng điểm nhưng là tiêu chí phụ bắt buộc để xét giải thưởng và xếp hạng. Người dự thi không hoàn thành câu dự đoán sẽ không được xét giải thưởng và xếp hạng.

### **2. Điểm ghi nhận và xét giải**

a) Điểm ghi nhận của người dự thi là điểm cao nhất đạt được trong các lượt thi hợp lệ trong thời gian diễn ra Cuộc thi.

Trường hợp có từ hai người dự thi trở lên có cùng điểm ghi nhận, việc xếp hạng và xét giải do Ban Tổ chức xem xét, quyết định trên cơ sở thông tin về đối tượng dự thi đã đăng ký theo Thẻ lệ Cuộc thi.

b) Hằng tuần, căn cứ kết quả thi được hệ thống ghi nhận, Ban Tổ chức xét, trao giải thưởng tuần theo quy định tại Thẻ lệ này.

c) Kết thúc Cuộc thi, căn cứ điểm ghi nhận của người dự thi trong toàn bộ thời gian diễn ra Cuộc thi, Ban Tổ chức xét giải thưởng Cuộc thi.

Danh sách xét giải được xếp theo điểm ghi nhận từ cao xuống thấp cho đến khi chọn đủ số lượng giải theo quy định của Thẻ lệ này; trường hợp có từ hai người dự thi trở lên bằng điểm, việc xếp hạng và xét giải thực hiện theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm a khoản này.

d) Kết quả Cuộc thi và danh sách người đạt giải được công bố trên Cổng Pháp luật quốc gia và các kênh thông tin chính thức của Cuộc thi.

## **V. GIẢI THƯỞNG VÀ KHEN THƯỞNG CỦA CUỘC THI**

### **1. Giải thưởng tuần**

Ban Tổ chức xét, trao giải thưởng tuần cho các thí sinh có kết quả cao nhất trong từng tuần thi quy định tại khoản 3 Mục II Thẻ lệ này. Kết quả giải thưởng tuần được công bố trên website chính thức của Cuộc thi chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc tuần thi. Mỗi tuần trao tối đa 05 giải, mức thưởng 500.000 đồng/giải. Trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức quyết định điều chỉnh số lượng, giá trị giải thưởng tuần căn cứ điều kiện thực tế và thông báo trên website chính thức của Cuộc thi.

### **2. Giải thưởng Cuộc thi**

#### **2.1. Giải cá nhân**

Người đạt giải được Ban Tổ chức cấp Giấy chứng nhận kèm theo hiện vật (nếu có) và mức giải thưởng như sau:

- 01 Giải Nhất: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- 02 Giải Nhì: 10.000.000 đồng/giải (Mười triệu đồng/giải).
- 05 Giải Ba: 5.000.000 đồng/giải (Năm triệu đồng/giải).
- 10 Giải Khuyến khích: 3.000.000 đồng/giải (Ba triệu đồng/giải).

- 05 Giải phụ: 1.000.000 đồng/giải (Một triệu đồng/giải), dành cho người dự thi cao tuổi nhất, người dự thi nhỏ tuổi nhất, người dự thi là người khuyết tật, người dự thi là người dân tộc thiểu số và người dự thi là công dân Việt Nam ở nước ngoài có kết quả thi tốt nhất trong nhóm đối tượng tương ứng. Việc xét, trao các giải phụ do Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả dự thi, hồ sơ xác minh và các tiêu chí quy định tại Thể lệ này.

## **2.2. Giải tập thể**

Ban Tổ chức trao 05 Giải tập thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích xuất sắc trong việc triển khai, hưởng ứng Cuộc thi. Việc xét giải được thực hiện trên cơ sở các tiêu chí: Số lượng người tham gia Cuộc thi; tỷ lệ người tham gia Cuộc thi so với tổng số đối tượng được vận động tham gia của cơ quan, đơn vị, địa phương; hiệu quả công tác thông tin, truyền thông về Cuộc thi; chất lượng bài dự thi.

**2.3. Căn cứ kết quả Cuộc thi và nguồn kinh phí**, bao gồm nguồn kinh phí xã hội hóa, tài trợ hợp pháp (nếu có), Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, quyết định tăng cơ cấu giải thưởng, mức giải thưởng, quà tặng của Cuộc thi. Việc lựa chọn bài thi đạt giải và giải quyết những vấn đề phát sinh do Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định.

**2.4. Việc khấu trừ, kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân** đối với các khoản tiền thưởng (nếu phát sinh) được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.

## **3. Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc**

Cá nhân đạt giải Nhất, giải Nhì của Cuộc thi được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo quy định. Ngoài ra, Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, đề nghị Bộ trưởng tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong Cuộc thi.

## **VI. KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ THI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

### **1. Không công nhận kết quả thi**

Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ không công nhận kết quả thi đối với người tham gia Cuộc thi trong các trường hợp sau:

- a) Sử dụng thông tin không đúng hoặc không có thật để đăng ký dự thi;
- b) Sử dụng thông tin của người khác để đăng ký dự thi;
- c) Nhờ người khác thi hộ hoặc thi hộ người khác;

d) Thuộc đối tượng không được tham gia Cuộc thi theo quy định tại điểm b khoản 3 Mục I của Thể lệ này;

đ) Có hành vi khác vi phạm về đạo đức, thuần phong mỹ tục; làm ảnh hưởng đến tính nghiêm túc, công bằng, khách quan và an toàn thông tin của Cuộc thi;

e) Sử dụng bot, chương trình tự động hoặc các biện pháp kỹ thuật khác nhằm làm sai lệch kết quả Cuộc thi.

## **2. Giải quyết khiếu nại**

a) Trường hợp có khiếu nại liên quan đến Cuộc thi, người khiếu nại gửi văn bản đến Ban Tổ chức Cuộc thi để xem xét, giải quyết chậm nhất 07 ngày làm việc trước ngày tổ chức trao giải. Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, giải quyết khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản khiếu nại hợp lệ và trước ngày tổ chức trao giải.

b) Quyết định giải quyết khiếu nại của Ban Tổ chức Cuộc thi là quyết định cuối cùng, có hiệu lực thi hành.

## **VII. XÁC MINH THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠT GIẢI**

1. Ban Tổ chức có quyền đề nghị người đạt giải cung cấp bản sao hoặc bản điện tử các giấy tờ cần thiết để xác minh thông tin đăng ký dự thi, bao gồm căn cước công dân hoặc giấy tờ hợp pháp khác theo quy định.

2. Trường hợp người đạt giải không cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Ban Tổ chức hoặc phát hiện có hành vi khai báo không trung thực, sử dụng thông tin không chính xác, giả mạo hồ sơ, nhờ người khác thi hộ hoặc có hành vi gian lận khác làm ảnh hưởng đến tính công bằng, khách quan của Cuộc thi thì Ban Tổ chức quyết định hủy kết quả dự thi, thu hồi giải thưởng, Giấy chứng nhận, Bằng khen đã cấp (nếu có).

3. Kết quả xác minh là căn cứ để Ban Tổ chức công nhận hoặc hủy kết quả dự thi, kết quả xét giải theo quy định của Thẻ lệ này. Trường hợp hủy kết quả của người đạt giải, Ban Tổ chức xem xét trao giải cho người có kết quả liền kề theo thứ tự xếp hạng.

## **VIII. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

1. Người dự thi phải tuân thủ Thẻ lệ Cuộc thi, tôn trọng quy định, sự điều hành của Ban Tổ chức và các quyết định của Ban Tổ chức trong suốt quá trình dự thi. Mọi thắc mắc về kết quả Cuộc thi phải có văn bản gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi.

2. Ban Tổ chức sẽ không chịu trách nhiệm trong các trường hợp người dự thi đang thi mà xảy ra lỗi mất kết nối do đường truyền mạng hoặc lỗi do thiết bị tham gia dự thi.

3. Trường hợp xảy ra sự cố kỹ thuật của hệ thống Cuộc thi (lỗi hệ thống, gián đoạn dịch vụ...) hoặc sự kiện bất khả kháng ảnh hưởng đến việc tổ chức Cuộc thi, Ban Tổ chức quyết định phương án xử lý, bảo đảm quyền lợi của người dự thi và tính công bằng, minh bạch, khách quan của Cuộc thi; các lượt thi bị ảnh hưởng trực tiếp bởi sự cố của hệ thống được xem xét khôi phục hoặc cho phép thi lại theo quyết định của Ban Tổ chức. Trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức quyết định điều chỉnh thời gian tổ chức Cuộc thi và thông báo công khai trên website chính thức của Cuộc thi.

**4.** Dữ liệu cá nhân của người dự thi được bảo vệ theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Thông tin đăng ký chỉ được sử dụng phục vụ mục đích tổ chức, xét giải và trao thưởng Cuộc thi. Người tham gia Cuộc thi đồng ý để Ban Tổ chức thu thập, xử lý thông tin đăng ký phục vụ công tác tổ chức, xét giải, trao thưởng và các hoạt động liên quan theo quy định của pháp luật.

**5.** Trong quá trình tổ chức Cuộc thi, nếu có những vấn đề phát sinh ngoài quy định của Thẻ lệ này, Ban Tổ chức sẽ quyết định, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn và thông báo trên website chính thức của Cuộc thi.

## **IX. THÔNG TIN LIÊN HỆ**

### **1. Tra cứu thông tin, Thẻ lệ, hướng dẫn tham gia Cuộc thi**

- Địa chỉ website chính thức của Cuộc thi: [phapluat.gov.vn](http://phapluat.gov.vn)
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp: [moj.gov.vn](http://moj.gov.vn)

### **2. Hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn đăng ký, cách thức tham gia Cuộc thi**

- Điện thoại: 024.62739466 (từ 08 giờ 00 đến 17 giờ 00 các ngày làm việc).
- Ông Phạm Đức Khiêm, số điện thoại: 0819639999
- Ông Nguyễn Quốc Bảo, số điện thoại: 0942303556
- Bà Lưu Kim Thi, số điện thoại: 0975751840

### **3. Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi**

Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp, số 58-60 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Trên đây là Thẻ lệ Cuộc thi trực tuyến trên Cổng pháp luật quốc gia Tìm hiểu Hiến pháp và pháp luật. Trong quá trình tổ chức, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi để được giải đáp, hỗ trợ./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Tổ chức pháp chế các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương (để thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (để thực hiện);
- Thành viên Ban Tổ chức và Tổ giúp việc Cuộc thi (để thực hiện);
- Cổng Pháp luật quốc gia (để đăng tải);
- Báo Pháp luật Việt Nam (để đưa tin/đăng tải);
- Tạp chí Dân chủ và Pháp luật (để đưa tin/đăng tải);
- Lưu: VT, PB&TG.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI**  
**TRƯỞNG BAN**

**THỨ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**  
**Nguyễn Thanh Ngọc**